

(Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

UBND XÃ KIẾN MINH
PHÒNG KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 30 tháng 06 năm 2026

BÁO CÁO
Tổng hợp quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

Tên dự án: Sửa chữa hệ thống kênh xây xã Kiến Minh, thành phố Hải Phòng
Giá trị tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối: 2,408,522,000 đồng
Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Kiến Minh

I. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư (của dự án, dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Vốn kế hoạch được giao	Vốn đã giải ngân
	Tổng cộng	2,408,522,000	2,420,000,000	2,196,009,000
1	Ngân sách thành phố	2,408,522,000	2,420,000,000	2,196,009,000

II. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư (của dự án, dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị đề nghị quyết toán tăng (+), giảm (-) so với tổng mức đầu tư (của dự án, dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối
1	2	3	4	5=4-3
	Tổng số	2,408,522,000	2,332,427,000	-76,095,000
2	Xây dựng	1,997,925,000	1,991,993,000	-5,932,000
4	Quản lý dự án	65,232,000	65,232,000	0
5	Tư vấn	239,904,000	239,904,000	0

6	Chi phí khác	35,310,000	35,298,000	-12,000
7	Dự phòng	70,151,000	0	-70,151,000

III. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng

Trong đó:

1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: 0 đồng

2. Chi phí không tạo nên tài sản: 0 đồng

IV. Giá trị tài sản hình thành là kết quả của quá trình thực hiện dự án: 2,332,427,000 đồng

1. Giá trị thực tế: 2,332,427,000 đồng

2. Giá trị quy đổi (nếu có): 0 đồng

V. Thuyết minh báo cáo quyết toán:

1. Tình hình thực hiện dự án:

- Thuận lợi, khó khăn: Không có

- Những thay đổi nội dung của dự án so với quyết định đầu tư được phê duyệt:

+ Quy mô, kết cấu công trình, hình thức quản lý dự án, thay đổi chủ đầu tư, đấu thầu, vốn đầu tư, tổng mức đầu tư: Không có.

+ Thiết kế kỹ thuật, dự toán được phê duyệt: Không có

+ Các nội dung chi phí đã thực hiện: Không có

+ Thay đổi khác (nếu có): Không có

2. Nhận xét, đánh giá thực hiện dự án:

- Chấp hành trình tự thủ tục quản lý dự án theo quy định tại pháp luật ngân sách nhà nước, đầu tư công, xây dựng, đấu thầu và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến thực hiện dự án: Thực hiện đầy đủ, đúng quy định

- Công tác quản lý vốn, tài sản trong quá trình đầu tư: Thực hiện theo quy định.

3. Kiến nghị để giải quyết các vướng mắc, tồn tại của dự án (nếu có): Không

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hương

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



TRƯỞNG PHÒNG
Vũ Hữu Hiệp

(Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

UBND XÃ KIẾN MINH
PHÒNG KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC VĂN BẢN

STT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan ban hành	Ghi chú
I	Các văn bản pháp lý			
1	Quyết định về việc phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư	Số 86/QĐ-KT ngày 30/12/2025	Phòng Kinh tế xã Kiến Minh	
2	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư	Số 87/QĐ-KT ngày 30/12/2025	Phòng Kinh tế xã Kiến Minh	
3	Quyết định phê duyệt BCKTKT	Số 1378/QĐ-UBND ngày 31/12/2025	UBND xã Kiến Minh	
4	Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	Số 02/QĐ-KT ngày 05/01/2026	Phòng Kinh tế xã Kiến Minh	
II	Hợp đồng, phụ lục hợp đồng (nếu có), hợp đồng bổ sung (nếu có)			
II.1	Gói thầu: Thi công xây dựng			
1	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng	Số 06/QĐ-KT ngày 05/01/2026	Phòng Kinh tế xã Kiến Minh	
2	Hợp đồng thi công xây dựng công trình.	Hợp đồng số 06.1.KXKM/2026/HĐT CXD ngày 06/01/2026	Phòng Kinh tế xã Kiến Minh và Công ty TNHH xây dựng Định Sơn	
II.2	Gói thầu: Tư vấn quản lý dự án			
1	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Tư vấn quản lý dự án	Số 10/QĐ-KT ngày 05/01/2026	Phòng Kinh tế xã Kiến Minh	
2	Hợp đồng tư vấn quản lý dự án	Hợp đồng số 06.1/2026/HĐTVQLDA	Phòng Kinh tế xã Kiến Minh và Công ty CP tư vấn kiến trúc xây dựng Hải Nguyên	
II.3	Gói thầu: Tư vấn khảo sát, lập báo cáo KTKT			
1	Quyết định về việc chỉ định thầu tư vấn lập Khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật	Số 88/QĐ-KT ngày 30/12/2025	Phòng Kinh tế xã Kiến Minh	
2	Hợp đồng tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình	Hợp đồng số 31.12/2025/HĐ-TVTK	Phòng Kinh tế xã Kiến Minh và Công ty CP Kiến trúc xây dựng Viễn Đông	
II.4	Gói thầu: Tư vấn thẩm tra báo cáo KTKT			
1	Quyết định về chỉ định thầu Tư vấn thẩm tra Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật công trình	Số 89/QĐ-KT ngày 30/12/2025	Phòng Kinh tế xã Kiến Minh	

STT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan ban hành	Ghi chú
2	Hợp đồng tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	Hợp đồng số 31.12/2025/HĐ-TVTr	Phòng Kinh tế xã Kiến Minh và Công ty CP tư vấn xây dựng và dịch vụ Hải Phòng	
II.5	Gói thầu: Tư vấn giám sát thi công xây dựng			
1	Quyết định chỉ định thầu gói thầu Tư vấn giám sát thi công xây dựng	Số 08/QĐ-KT ngày 05/01/2026	Phòng Kinh tế xã Kiến Minh	
2	Hợp đồng tư vấn giám sát thi công.	Hợp đồng số 06.1/2026/HĐTVGS	Phòng Kinh tế xã Kiến Minh và Công ty CP tư vấn xây dựng và dịch vụ Hải Phòng	
II.5	Gói thầu: Kiểm toán độc lập			
1	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói Kiểm toán độc lập	Số 12/QĐ-KT ngày 05/01/2026	Phòng Kinh tế xã Kiến Minh	
2	Hợp đồng kiểm toán độc lập	Hợp đồng số 06.1/2026/HĐTV-DA	Phòng Kinh tế xã Kiến Minh và Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn tài chính AFCO Việt Nam.	
III	Kết luận của các cơ quan Thanh tra, Kiểm toán nhà nước, kiểm tra, kết quả điều tra của các cơ quan pháp luật (Trường hợp không có thì phải ghi cụ thể là “không có”)	Không có		

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hương

Hải Phòng, ngày 30 tháng 06 năm 2026

CHỦ ĐẦU TƯ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



TRƯỞNG PHÒNG
Vũ Hữu Hiệp

(Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

UBND XÃ KIẾN MINH
PHÒNG KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐỐI CHIẾU SỐ LIỆU

Tên dự án: Sửa chữa hệ thống kênh xây xã Kiến Minh, thành phố Hải Phòng

Mã dự án:

Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Kiến Minh

Cơ quan thanh toán: Kho bạc Nhà nước khu vực III, phòng giao dịch số 3

I. Tình hình giải ngân:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số liệu của chủ đầu tư				Số liệu của cơ quan thanh toán				Chênh lệch	Ghi chú
		Vốn kế hoạch	Số vốn đã giải ngân			Vốn kế hoạch	Số vốn đã giải ngân				
			Tổng số	Thanh toán khối lượng hoàn thành	Tạm ứng		Tổng số	Thanh toán khối lượng hoàn thành	Tạm ứng		
1	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11=8-4	12
1	Lũy kế từ khởi công	2,420,000,000	2,196,009,000	2,196,009,000	0	2,420,000,000	2,196,009,000	2,196,009,000	0	0	
1	Ngân sách thành phố	2,420,000,000	2,196,009,000	2,196,009,000	0	2,420,000,000	2,196,009,000	2,196,009,000	0	0	
2	Chi tiết theo năm	2,420,000,000	2,196,009,000	2,196,009,000	0	2,420,000,000	2,196,009,000	2,196,009,000	0	0	
2.1	Năm 2026	2,420,000,000	2,196,009,000	2,196,009,000	/ 0	2,420,000,000	2,196,009,000	2,196,009,000	0	0	

II. Nhận xét, giải thích nguyên nhân chênh lệch, kiến nghị của cơ quan thanh toán:

- Nhận xét về việc chấp hành các quy định của nhà nước liên quan đến giải ngân, quyết toán: Đảm bảo theo quy định
- Giải thích nguyên nhân chênh lệch (nếu có): Không có
- Kiến nghị: Không có

Ngày 20 tháng 7 năm 2026

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



TRƯỞNG PHÒNG
Vũ Hữu Hiệp

Ngày 20 tháng 7 năm 2026

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THANH TOÁN

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



TRƯỞNG PHÒNG
Hoàng Gia Trọng

(Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

UBND XÃ KIẾN MINH
PHÒNG KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI TIẾT CHI PHÍ ĐẦU TƯ ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư (của dự án, dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Tổng dự toán (dự toán công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị đề nghị quyết toán	Nguyên nhân tăng, giảm
1	2	3	4	5	6
	Tổng số	2,408,522,000	2,408,522,000	2,332,427,000	
I	Xây dựng	1,997,925,000	1,997,925,000	1,991,993,000	
II	Quản lý dự án	65,232,000	65,232,000	65,232,000	
III	Tư vấn	239,904,000	239,904,000	239,904,000	
1	Chi phí khảo sát, lập báo cáo KTKT	180,562,000	180,562,000	180,562,000	
2	Chi phí thẩm tra báo cáo KTKT	7,436,000	7,436,000	7,436,000	
3	Chi phí giám sát thi công xây dựng	51,906,000	51,906,000	51,906,000	
VI	Chi phí khác	35,310,000	35,310,000	35,298,000	
1	Phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công	2,238,000	2,238,000	2,232,000	
2	Phí thẩm định tổng dự toán	2,164,000	2,164,000	2,158,000	
3	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	6,664,000	6,664,000	6,664,000	
4	Chi phí kiểm toán	24,244,000	24,244,000	24,244,000	
VII	Dự phòng	70,151,000	70,151,000	0	

Hải Phòng, ngày 30 tháng 06 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ ĐẦU TƯ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hương



TRƯỞNG PHÒNG
Vũ Hữu Hiệp

(Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

UBND XÃ KIẾN MINH
PHÒNG KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI TIẾT TÀI SẢN HÌNH THÀNH LÀ KẾT QUẢ CỦA QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN

Số TT	Tên và ký hiệu tài sản; quy mô, công suất (riêng đối với thiết bị ghi rõ thêm chủng loại, xuất xứ, năm sản xuất)	Đơn vị tính	Số lượng	Giá đơn vị (đồng)	Tổng nguyên giá (đồng)	Ngày đưa tài sản vào sử dụng	Loại vốn đầu tư hình thành tài sản	Đơn vị tiếp nhận sử dụng (nếu có)
1	Tên dự án: Sửa chữa hệ thống kênh xây xã Kiến Minh, thành phố Hải Phòng	Công trình	1	2,332,427,000	2,332,427,000	13/2/2026	Ngân sách xã	Phòng Kinh tế xã Kiến Minh

Hải Phòng, ngày 30 tháng 06 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thị Hương

CHỦ ĐẦU TƯ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



TRƯỞNG PHÒNG
Vũ Hữu Hiệp

(Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

UBND XÃ KIẾN MINH
PHÒNG KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI TIẾT VẬT TƯ, VẬT LIỆU, THIẾT BỊ TỒN ĐỘNG

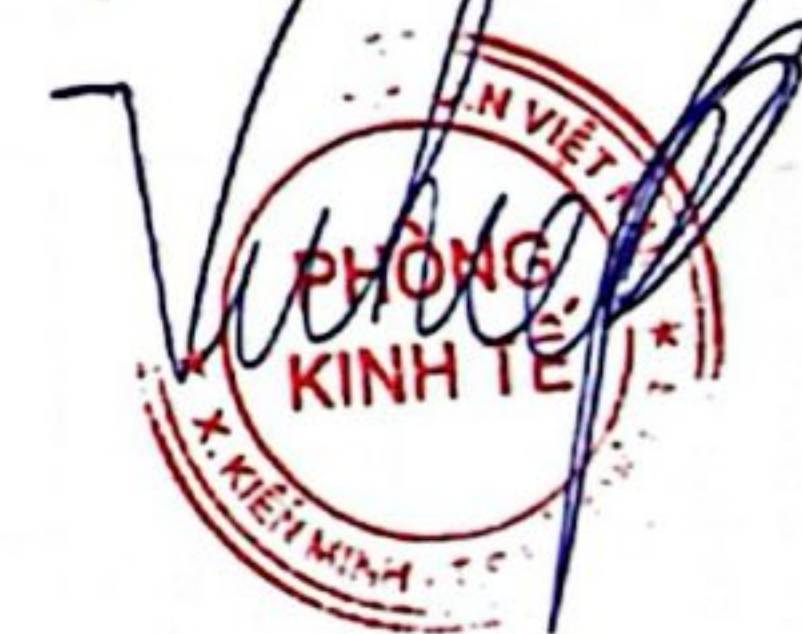
Số TT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Giá đơn vị (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Đơn vị tiếp nhận hoặc xử lý theo quy định (nếu có)
I	Vật tư, vật liệu, thiết bị tồn đọng giao cho đơn vị tiếp nhận					
1	Không có					
2	Không có					
II	Vật tư, vật liệu, thiết bị tồn đọng xử lý theo quy định					
1	Không có					
2	Không có					

Hải Phòng, ngày 30 tháng 06 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hương

CHỦ ĐẦU TƯ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



TRƯỞNG PHÒNG
Vũ Hữu Hiệp

(Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

UBND XÃ KIÊN MINH
PHÒNG KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÌNH HÌNH CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị đề nghị quyết toán	Vốn đã giải ngân	Công nợ đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải thu	Phải trả	
1	2	3	4	5	6=5-4	7= 4-5	8
1	Công ty TNHH xây dựng Định Sơn	Thi công xây dựng. Hợp đồng số 06.1.KXKM/2026/HĐTCXD ngày 06/01/2026	1,991,993,000	1,898,011,000		93,982,000	
2	Công ty CP tư vấn kiến trúc xây dựng Hải Nguyên	Tư vấn quản lý dự án. Hợp đồng số: 06.1/2026/HĐTVQLDA	65,232,000	61,000,000	0	4,232,000	
3	Công ty CP Kiến trúc xây dựng Viễn Đông	Tư vấn khảo sát, lập báo cáo KTKT. Hợp đồng số 31.12/2025/HĐ-TVTK	180,562,000	180,562,000	0	0	
4	Công ty CP tư vấn xây dựng và dịch vụ Hải Phòng	Tư vấn thẩm tra báo cáo KTKT. Hợp đồng số: 31.12/2025/HĐ-TVTr	7,436,000	7,436,000	0	0	
5	Công ty CP tư vấn xây dựng và dịch vụ Hải Phòng	Giám sát thi công xây dựng công trình. Hợp đồng số: 06.1/2026/HĐTVGS	51,906,000	49,000,000	0	2,906,000	
6	Công ty TNHH Kiểm toán KDG Việt Nam	Kiểm toán độc lập. Hợp đồng số 06.1/2026/HĐTV-DA	24,244,000	0	0	24,244,000	
		Phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công	2,232,000	0	0	2,232,000	

Số TT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị đề nghị quyết toán	Vốn đã giải ngân	Công nợ đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải thu	Phải trả	
7	Phòng Kinh tế xã	Phí thẩm định tổng dự toán	2,158,000	0	0	2,158,000	
		Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	6,664,000	0	0	6,664,000	
	Tổng cộng		2,332,427,000	2,196,009,000	0	136,418,000	

Hải Phòng, ngày 20 tháng 06 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thị Hương

CHỦ ĐẦU TƯ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)


TRƯỞNG PHÒNG
Vũ Hữu Hiệp